

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **329/2025/HS-PT**

Ngày: 26-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tấn Lợi

Các Thẩm phán:

Ông Đinh Chí Tâm

Ông Sỹ Danh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Ngọc Thanh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở 1 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 257/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Trần Kim Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực B - Đồng Tháp. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 177/2025/QĐXXPT-HS ngày 30/10/2025.

Bị cáo kháng cáo:

Trần Kim Q, sinh năm 1971; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở: Ấp V, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Nay là ấp V, xã L, tỉnh Đồng Tháp); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Y; Chồng Đỗ Văn M (đã chết); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/11/2023, bị Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 15/12/2023; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Kim Q: Luật sư Nguyễn Hồng T - Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt);

Ngoài ra, trong vụ án Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Kim Q là người có tiền sử về hành vi đánh bạc. Vào khoảng 18 giờ ngày 02/6/2024, bị cáo Q cùng với Trần Thị B, Lê Thị Tý H, Nguyễn Thị E, Phạm Thị Yên N, Lê Tuấn T1, Nguyễn Thị Huỳnh N1, Nguyễn Thị Hồng O, Đặng Thị H1, Võ Văn N2, Phạm Thị Đ1, Nguyễn Văn Q1 tổ chức ăn lẩu bò tại nhà bà Mai Thị M1 ở ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp trong lúc bà M1 không có ở nhà.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, B, H, Em, N, T1, Như, O, H1, Đ1, Q1 và N2 cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý. Tất cả ngồi thành vòng tròn trong phòng ngủ của bà M1 chơi đánh bài binh 06 lá được thua bằng tiền, với cách thức làm cái xoay vòng, tính ăn thua giữa tụ cái chia bài với tụ đặt tiền, mỗi tụ được chia 06 lá bài, chia ra làm 02 chi mỗi chi 03 lá bài. Nếu mỗi chi 03 lá bài đều là tây hoặc có tổng số nút đếm là 9 thì cao nhất sẽ thắng hết, nếu tổng số nút đếm là 10 thì nhỏ nhất, tụ đặt lớn nhất là 100.000 đồng, tụ đặt nhỏ nhất là 50.000 đồng. Bị cáo Trần Kim Q đang dọn dẹp nơi vừa ăn lẩu thì Đặng Thị H1 kêu bị cáo hùn đặt tụ, bị cáo đồng ý và đưa H1 100.000 đồng để hùn với H1 đặt tụ. Lê Tuấn T1 làm cái chia bài, N2 ăn thua theo tụ cái 02 ván mỗi ván 50.000 đồng kết quả thua. H1 và bị cáo Q hùn đặt tụ mỗi người 50.000 đồng được 02 ván bài, kết quả thua. T1 gom bài để chuẩn bị chia ván tiếp theo thì lực lượng Công an vào bắt lập biên bản quả tang gồm có: Trần Thị B, Lê Thị Tý H, Nguyễn Thị E, Phạm Thị Yên N, Lê Tuấn T1, Nguyễn Thị Huỳnh N1, Nguyễn Thị Hồng O, Đặng Thị H1, Võ Văn N2, Phạm Thị Đ1, Nguyễn Văn Q1. Qua đó thu giữ: 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và số tiền 970.000 đồng.

Bị cáo Trần Kim Q tự nguyện nộp 15.000.000 đồng để đảm bảo việc phạt bổ sung. Lê Thị Tý H nộp 400.000 đồng số tiền dùng để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực B - Đồng Tháp (còn viết tắt là bản án sơ thẩm) đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim Q phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim Q 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/7/2025 bị cáo Trần Kim Q nộp đơn kháng cáo đề ngày 28/7/2025, yêu cầu Tòa án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Kim Q về việc xin được hưởng án treo, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm, do bị cáo Q không cung cấp thêm tình tiết mới có đủ cơ sở để được xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, giải quyết. Đối với tình tiết mới bị cáo Q cung cấp như: Đơn xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là chưa đủ cơ sở xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, Luật sư Nguyễn Hồng T bào chữa cho bị cáo Trần Kim Q trình bày: Về hành vi phạm tội của bị cáo đã được bị cáo thừa nhận, phù hợp với cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết cho bị cáo như: Bị cáo đã có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, vì hiện nay bị cáo đang nuôi cháu ngoại là cháu gái đang học lớp 7 mồ côi, đang sống dựa vào bị cáo do ba mẹ cháu đã ly hôn và bỏ đi không ai nuôi dưỡng cháu; Bị cáo đang chăm sóc, nuôi dưỡng cha 83 tuổi bị bệnh, không tự sinh hoạt được; Bị cáo là lao động chính trong gia đình, nghề nghiệp không ổn định. Từ căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q được hưởng án treo.

Bị cáo Trần Kim Q thống nhất với lời bào chữa của Luật sư Nguyễn Hồng T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo như nêu trên. Bị cáo Q không có tranh luận bổ sung với quan điểm của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo Q yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, bản thân bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Kim Q được làm và nộp trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Trần Kim Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 02/6/2024, bị cáo Q cùng với Trần Thị B, Lê Thị Tý H, Nguyễn Thị E, Phạm Thị Yên N, Lê Tuấn T1, Nguyễn Thị Huỳnh N1, Nguyễn Thị Hồng O, Đặng Thị H1, Võ Văn N2, Phạm Thị Đ1, Nguyễn Văn Q1 tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại phòng ngủ của bà Mai Thị M1 tại ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Hình thức chơi đánh bài binh 06 lá, với cách thức làm cái xoay vòng, tính ăn thua giữa tụ cái chia bài với tụ đặt tiền. Khi Đặng Thị H1 rủ bị cáo Q hùn đặt tụ, bị cáo đồng ý và đưa H1 100.000 đồng để hùn với H1 đặt tụ 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, trong lúc đang đánh bạc thì lực lượng Công an vào bắt lập biên bản quả tang.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an, làm cho con người đam mê cờ bạc, chây lười lao động, có lối sống buông thả, gây ảnh hưởng xấu đến chính sách của Nhà nước trong việc đấu tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội. Bị cáo vẫn còn trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng không lo phấn đấu xây dựng gia đình văn hóa, phát triển kinh tế, mà ngược lại bị cáo tụ tập tham gia đánh bạc để sát phạt ăn thua với nhau bằng tiền một cách trái pháp luật, trong khi bị cáo có 01 tiền sự, ngày 15/11/2023 bị Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đã nộp phạt ngày 15/12/2023, chưa hết thời gian để được xem là chưa bị xử lý hành chính bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm như nêu trên. Rõ ràng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị dư luận xã hội lên án nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm để trục lợi và thỏa mãn nhu cầu cá nhân, xem thường kỷ cương pháp luật.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Q về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, hoàn toàn phù hợp tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đồng thời Tòa án sơ thẩm cũng đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo. Bị cáo Q kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được những tình tiết mới có đủ cơ sở để được xem xét cho hưởng án treo ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo Q đưa ra tình tiết về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn như là lao động chính nuôi dưỡng cháu ngoại gái đang học lớp 7, phụng dưỡng cha già 83 tuổi, gia đình không ruộng đất, nghề nghiệp không ổn định, bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc, sau khi bị Công an xã mời làm việc bị cáo đã nộp phạt hành chính, đến ngày 08/11/2024 bị cáo đến Công an huyện L nộp tiếp tiền phạt bổ sung 15.000.000 đồng. Tuy nhiên,

xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo trong vụ án, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q về việc xin được hưởng án treo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

[6] Từ những nội dung phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[7] Đối với đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Q tại phiên tòa, xét là không có đủ cơ sở, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Do kháng cáo của bị cáo Q không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Kim Q. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim Q 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Kim Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực B - Đồng Tháp (02 bản);
- VKSND khu vực B - Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực B - Đồng Tháp;
- CQCSĐT Công an Tỉnh;
- Trại Tạm giam số 1 Công an Tỉnh;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTTT&THA Tòa án Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA ^(Vy).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tấn Lợi